

Số: 1233/ HD-SNV-STNMT

Đồng Nai, ngày 03 tháng 7 năm 2013

HƯỚNG DẪN

Về việc hướng dẫn thực hiện công tác thi đua - khen thưởng theo tiêu chí
“Doanh nghiệp thân thiện với môi trường” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Thực hiện văn bản số 1003/UBND-VX ngày 30 tháng 01 năm 2013 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phát động phong trào thi đua chuyên đề “Doanh nghiệp thân thiện với môi trường” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai,

Sở Nội vụ - Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thực hiện công tác thi đua khen thưởng theo tiêu chí thi đua “Doanh nghiệp thân thiện với môi trường” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai như sau:

I. Bảng điểm đánh giá theo tiêu chí: (Phụ lục 1)

II. Đối tượng thi đua - Nguyên tắc khen thưởng - Hình thức khen thưởng:

1. Đối tượng thi đua:

- Các công ty kinh doanh hạ tầng Khu Công nghiệp, các cơ sở sản xuất, kinh doanh và dịch vụ trên địa bàn tỉnh (sau đây gọi chung là doanh nghiệp) được thành lập từ 5 năm trở lên (tính đến ngày xét khen thưởng);

- Lãnh đạo doanh nghiệp: Tổng Giám đốc, Giám đốc điều hành doanh nghiệp từ 03 năm trở lên (đối với Tổng Giám đốc, Giám đốc chưa đủ 03 năm, thì phải có quá trình từ Phó Tổng Giám đốc, Phó Giám đốc của cùng doanh nghiệp).

2. Nguyên tắc khen thưởng:

a. Khen các doanh nghiệp có đăng ký thi đua theo tiêu chí “Doanh nghiệp thân thiện với môi trường” do Sở Nội vụ - Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành.

b. Giấy khen của Sở Tài nguyên và Môi trường: Tặng cho các doanh nghiệp thỏa nguyên tắc trên, có tổng kết phong trào thi đua theo tiêu chí “Doanh nghiệp thân thiện với môi trường”, báo cáo tổng kết việc thực hiện, đồng thời có bảng tự chấm điểm gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường.

c. Bằng khen của UBND tỉnh: Tặng thưởng cho các doanh nghiệp thỏa nguyên tắc trên, có *thành tích xuất sắc* trong số những doanh nghiệp được Sở Tài nguyên và Môi trường tặng Giấy khen có *thành tích tốt* trong chuyên đề trên.

3. Hình thức khen thưởng, tôn vinh:

a. Hình thức khen thưởng:

- Cấp cơ sở: Giấy khen của Sở Tài nguyên và Môi trường.
- Cấp tỉnh: Bằng khen của UBND tỉnh và hiện vật, biểu trưng (nếu có).

b. Tôn vinh:

Các doanh nghiệp xuất sắc trong phong trào thi đua “Doanh nghiệp thân thiện với môi trường” được khen thưởng, tôn vinh tại Lễ Tổng kết phong trào thi đua yêu nước của năm tổng kết khen thưởng chuyên đề và được tôn vinh trên các phương tiện thông tin đại chúng.

III. Quy trình thực hiện:

1. Triển khai phát động thi đua:

Sở Tài nguyên và Môi trường gửi đến các doanh nghiệp văn bản triển khai văn bản phát động số 1003/UBND-VX ngày 30/01/2013 của UBND tỉnh kèm theo văn bản hướng dẫn công tác thi đua - khen thưởng theo tiêu chí “Doanh nghiệp thân thiện với môi trường” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai do liên Sở Nội vụ - Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành để triển khai thực hiện.

2. Đăng ký thi đua: (mẫu đăng ký thi đua đính kèm)

- Vào quý 1 năm đầu mỗi kỳ thi đua (mỗi kỳ thi đua là 2 năm), Sở Tài nguyên và Môi trường có văn bản triển khai đăng ký thi đua đến các doanh nghiệp thông qua các sở, ban, ngành, UBMT Tổ quốc Việt Nam, các hội, đoàn thể và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, UBND cấp huyện. Đồng thời, cập nhật, đăng tải mẫu hồ sơ trên website của Sở Tài nguyên và Môi trường. Việc đăng ký thi đua được thực hiện vào quý 1 của năm đầu mỗi kỳ thi đua.

- Sở Tài nguyên và Môi trường nhận hồ sơ đăng ký thi đua của các doanh nghiệp và tổng hợp gửi về Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng) để theo dõi.

- b. Báo cáo và trình khen thưởng:
- Sở Tài nguyên và Môi trường:
 - + Tổng hợp kết quả đánh giá thi đua của các doanh nghiệp báo cáo UBND tỉnh, Thường trực Hội đồng TĐKT tỉnh;
 - + Hoàn chỉnh hồ sơ trình UBND tỉnh khen thưởng (qua Ban TĐKT) trước ngày 31/01 năm cuối mỗi kỳ thi đua.
- Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh: thẩm định hồ sơ, thủ tục trình UBND tỉnh ra Quyết định khen thưởng.

- c. Thời gian trình:
- Doanh nghiệp nộp báo cáo tổng kết và đề nghị khen về Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 31/12 của năm cuối mỗi kỳ thi đua.
 - Sở Tài nguyên và Môi trường nộp hồ sơ trình UBND tỉnh khen thưởng thông qua thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng trước ngày 31/01 năm tiếp theo của năm cuối mỗi kỳ thi đua.

6. Tổ chức trao thưởng:

Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh tham mưu UBND tỉnh trao thưởng cho các doanh nghiệp và cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Doanh nghiệp thân thiện với môi trường” đạt điểm chuẩn theo quy định vào dịp Lễ Tổng kết phong trào thi đua yêu nước của tỉnh (vào năm thứ hai của kỳ thi đua chuyên đề này).

IV. Đối tượng, tiêu chuẩn xét khen thưởng - Nguồn kinh phí khen thưởng:

1. Đối tượng, tiêu chuẩn xét khen thưởng

- a. Đối tượng là doanh nghiệp:
- Có thành tích xuất sắc, có tổng số điểm đạt theo quy định trong tiêu chí “Doanh nghiệp thân thiện với môi trường” và được Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định, đánh giá theo quy định.
 - Được Ban Quản lý các Khu Công nghiệp (đối với doanh nghiệp đóng trong Khu công nghiệp) hoặc địa phương xác nhận thực hiện tốt chính sách pháp luật nơi đóng trụ sở doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp đóng ngoài Khu Công nghiệp).

b. Đối tượng là lãnh đạo doanh nghiệp:

- Là lãnh đạo doanh nghiệp của doanh nghiệp đạt tiêu chí khen thưởng “Doanh nghiệp thân thiện với môi trường”

- Được UBND xã, phường hoặc cơ quan có thẩm quyền xác nhận thực hiện tốt chính sách pháp luật nơi cư trú.

c. Tiêu chuẩn xét khen thưởng: Các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích xuất sắc nổi bật, có nhiều sáng tạo, đóng góp xây dựng phong trào thi đua “Doanh nghiệp thân thiện với môi trường”, được một trong các cơ quan sau xác nhận thành tích hoặc việc thực hiện tốt chính sách pháp luật nơi cư trú:

- Cơ quan chủ quản hoặc cơ quan có thẩm quyền;

- UBND xã, phường.

2. Nguồn kinh phí khen thưởng:

a. Bằng khen UBND tỉnh: Nguồn tiền thưởng lấy từ Quỹ thi đua, khen thưởng của tỉnh (Ban Thi đua - Khen thưởng cấp).

b. Giấy khen: Nguồn tiền thưởng lấy từ kinh phí sự nghiệp môi trường (Sở Tài nguyên và Môi trường cấp).

V. Cơ quan chủ trì thẩm định và cơ quan tham gia thẩm định:

1. Cơ quan chủ trì thẩm định: Sở Tài nguyên và Môi trường.

2. Cơ quan tham gia thẩm định: Tùy tình hình thực tế, các cơ quan sau sẽ được mời tham gia thẩm định, xét chọn khen thưởng doanh nghiệp thực hiện tốt phong trào thi đua “Doanh nghiệp thân thiện với môi trường”:

- Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh;

- Sở Kế hoạch và Đầu tư;

- Sở Lao động, Thương binh và Xã hội;

- Sở Công Thương;

- Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn;

- Sở Xây dựng;

- Sở Y tế;

- Ban Quản lý các Khu Công nghiệp;

- Liên minh HTX tỉnh;

- Liên đoàn Lao động tỉnh;

- Bảo hiểm xã hội tỉnh;

- Công an tỉnh;

- Cục thuế;
- Cục Hải quan;
- Hội Doanh nhân trẻ tỉnh;
- ...

VI. Thủ tục hồ sơ đề nghị khen thưởng:

1. Hồ sơ doanh nghiệp trình Sở Tài nguyên và Môi trường gồm:

- Bảng tự chấm điểm thực hiện theo tiêu chí đã ban hành (theo mẫu);
- Báo cáo tổng kết;
- Các hồ sơ có liên quan.

2. Hồ sơ Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh (thông qua Thường trực Hội đồng TĐKT tỉnh) gồm:

- Tờ trình đề nghị khen thưởng và danh sách kèm theo.
- File danh sách đề nghị khen (file word, font chữ Times New Roman; được ghi rõ ràng, chính xác tên, địa chỉ các đối tượng được khen, đúng theo mẫu và không ghi tắt).
- Báo cáo thành tích của tập thể và cá nhân được đề nghị khen có xác nhận của Thủ trưởng đơn vị và cơ quan trình khen (theo mẫu).
- Bảng tổng hợp điểm tự chấm của các doanh nghiệp và của các cơ quan, ban, ngành thẩm định.
- Báo cáo tổng hợp tổng kết phong trào thi đua của doanh nghiệp (do Sở Tài nguyên và Môi trường lập) kèm theo báo cáo của từng doanh nghiệp.
- Hồ sơ có liên quan.

VII. Tổ chức thực hiện:


1. Vào năm đầu của mỗi kỳ thi đua, các doanh nghiệp tổ chức phát động thi đua theo tiêu chí “Doanh nghiệp thân thiện với môi trường” tại doanh nghiệp và các doanh nghiệp trực thuộc; đăng ký thi đua với Sở Tài nguyên và Môi trường hai năm một lần, trước ngày 31/3; Riêng năm 2013, là năm đầu tiên thực hiện, thời gian đăng ký thi đua được gia hạn đến hết ngày 30/9/2013.

2. Báo, Đài và các cơ quan thông tin đại chúng tổ chức thực hiện tuyên truyền phong trào thi đua “Doanh nghiệp thân thiện với môi trường” trên địa bàn tỉnh.

3. Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể liên quan phối hợp hỗ trợ các doanh nghiệp thực hiện phong trào đạt hiệu quả cao nhất.

Trên đây là hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng theo tiêu chí “Doanh nghiệp thân thiện với môi trường” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các tổ chức, cá nhân phản ánh về Sở Nội vụ và Sở Tài nguyên và Môi trường để được hướng dẫn./.

KT. GIÁM ĐỐC²
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
PHÓ GIÁM ĐỐC



Võ Văn Chánh

KT. GIÁM ĐỐC^{ym}
SỞ NỘI VỤ
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lê Mai Thanh

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Ban TĐKT TW (b/c);
- Ban Tuyên giáo TU (b/c);
- Thành viên Hội đồng TĐKT tỉnh;
- Đài PTTH, Báo Đồng Nai, Báo Lao động Đồng Nai;
- Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Các đơn vị thành viên cụm thi đua tỉnh;
- Hội Doanh nhân trẻ tỉnh;
- Các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh;
- Lưu: VT- TĐKT.

<Bích Thủy, Thu Hằng>

Mẫu đăng ký thi đua chuyên đề “Doanh nghiệp thân thiện với môi trường”
Tên doanh nghiệp/đơn vị: ... **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /.....
....., ngày tháng năm

Về việc đăng ký thi đua phong trào
“Doanh nghiệp thân thiện với môi trường” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai
giai đoạn 2013 - 2014 (...)

Kính gửi:

- Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai;
- Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2005;

Căn cứ văn bản số 1003/UBND - VX ngày 30 tháng 01 năm 2013 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phát động phong trào thi đua chuyên đề “Doanh nghiệp thân thiện với môi trường” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Hướng dẫn của liên sở: Sở Nội vụ - Sở Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn thực hiện công tác thi đua - khen thưởng theo tiêu chí “Doanh nghiệp thân thiện với môi trường”, (Tên cơ quan, đơn vị) đăng ký thi đua giai đoạn....., với các nội dung sau:

I. Đăng ký thực hiện các tiêu chí:

1. Các tiêu chí đăng ký thực hiện (theo tiêu chí trong thang bảng điểm của Hướng dẫn liên sở: Sở Nội vụ - Sở Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn thực hiện công tác thi đua - khen thưởng theo tiêu chí “Doanh nghiệp thân thiện với môi trường”)

2. Kế hoạch thực hiện các tiêu chí.

* Lưu ý: Nêu rõ các tiêu chí phần đầu thực hiện trong giai đoạn để làm căn cứ chấm điểm cuối kỳ thi đua. Tiêu chí nào không đăng ký, nếu cuối kỳ vượt thì cũng không được tính điểm cho tiêu chí đó. Tiêu chí nào được đăng ký mà không đạt sẽ trừ điểm theo tỉ lệ không hoàn thành.

II. Đăng ký hình thức khen thưởng:

1. Bằng khen UBND tỉnh:

2. Giấy khen của Sở Tài nguyên và Môi trường:

* Ghi chú: Nêu số lượng tập thể và ghi rõ tên tập thể đăng ký từng hình thức khen thưởng

(Tên cơ quan, đơn vị) phần đầu thực hiện đạt các nội dung đăng ký trên; (Tên cơ quan, đơn vị) sẽ thường xuyên gửi báo cáo thực hiện về Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh - Sở Tài nguyên và Môi trường biết./.

LÃNH ĐẠO DOANH NGHIỆP, ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu VT.

Phụ lục 1

THANG BẢNG ĐIỂM TIÊU CHÍ THI ĐUA
Phong trào “Doanh nghiệp thân thiện với môi trường”

STT	Nội dung	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm của đơn vị	Điểm chấm của Đoàn thẩm định
1	Thực hiện quy định pháp luật về thủ tục đánh giá tác động môi trường (ĐTM) và sau ĐTM	10		
1.1	Có Phiếu thẩm định ĐTM/Quyết định phê duyệt ĐTM/Giấy xác nhận Bản đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường/Giấy xác nhận cam kết BVMT/Quyết định phê duyệt hay xác nhận Đề án bảo vệ môi trường	5		
1.2	Có Giấy xác nhận đã hoàn thành đầy đủ công trình, biện pháp bảo vệ môi trường (theo ĐTM)	5		
2	Thực hiện quy định pháp luật về giám sát môi trường trong quá trình sản xuất, kinh doanh	10		
2.1	Có lập Báo cáo giám sát môi trường định kỳ, đúng nội dung, đủ tần suất giám sát	5		
2.2	Có Phiếu kết quả đo đạc giám sát môi trường thực hiện bởi cơ quan đạt chuẩn phân tích (ISO - 17025)	5		
3	Thực hiện quy định pháp luật về thủ tục quản lý chất thải nguy hại (CTNH)	10		
3.1	Có Sổ đăng ký chủ nguồn thải CTNH (đối với những doanh nghiệp có CTNH dưới 600 kg/năm, không thuộc diện đăng ký cấp Sổ chủ nguồn thải CTNH nhưng có báo cáo đầy đủ thì được hưởng trọn điểm mục này)	5		
3.2	Có hợp đồng chuyển giao CTNH với đơn vị có chức năng hành nghề đúng quy định; có sử dụng chứng từ giao - nhận, lưu giữ CTNH đúng quy định	3		
3.3	Có báo cáo định kỳ tình hình quản lý CTNH đầy đủ	2		
4	Thực hiện quy định pháp luật về xử lý chất thải lỏng	10		
4.1	Có xây lắp công trình, biện pháp xử lý	3		
4.2	Có vận hành công trình, biện pháp xử lý	3		
4.3	Có báo cáo kết quả vận hành thử nghiệm, có văn bản của cơ quan thẩm quyền trả lời về hiệu quả xử lý	3		
4.4	Có công khai đường ống, quy trình vận hành công trình xử lý	1		
5	Thực hiện quy định pháp luật về xử lý chất thải khí	10		
5.1	Có xây lắp công trình, biện pháp xử lý	3		
5.2	Có vận hành công trình, biện pháp xử lý	3		

5.3	Có báo cáo kết quả vận hành thử nghiệm, có văn bản của cơ quan thẩm quyền trả lời về hiệu quả xử lý	3		
5.4	Có công khai đường ống, quy trình vận hành công trình xử lý	1		
6	Thực hiện quy định pháp luật về xử lý chất thải chất thải rắn, CTNH, chất thải khác	10		
6.1	Có biện pháp thu gom riêng CTNH và chất thải thông thường	3		
6.2	Có kho/trạm/khu chứa riêng CTNH, khu chứa riêng chất thải thông thường; không lẫn lộn CTNH với chất thải khác hay lẫn lộn CTNH với nhau	3		
6.3	Có dấu hiệu cảnh báo CTNH đúng quy định	2		
6.4	Có thực hiện biện pháp vệ sinh phù hợp đối với khu chứa/tạm lưu giữ chất thải	2		
7	Thực hiện quy định pháp luật về nộp phí bảo vệ môi trường (BVMT)	10		
7.1	Có kê khai và nộp tờ khai phí BVMT đầy đủ đối với nước thải	1		
7.2.	Có kê khai và nộp tờ khai phí BVMT đầy đủ đối với chất thải rắn	1		
7.3	Có biên lai nộp phí đầy đủ. Không nợ phí BVMT đối với nước thải	4		
7.4	Có biên lai nộp phí đầy đủ. Không nợ phí BVMT đối với chất thải rắn	4		
8	Không bị xử lý vi phạm về BVMT (không bị xử phạt tiền, không bị buộc thực hiện các biện pháp khắc phục vi phạm)	10		
9	Có khắc phục hành vi vi phạm về BVMT (nếu doanh nghiệp không bị xử lý vi phạm hành chính thì được trọn điểm mục này)	10		
9.1	Có đầu tư thực hiện công trình, biện pháp khắc phục vi phạm về BVMT	6		
9.2	Có văn bản kiểm tra, xác nhận kết quả khắc phục vi phạm về BVMT	4		
10	Các hoạt động thân thiện môi trường khác	10		
10.1	Có đầu tư đổi mới, cải tiến công nghệ theo hướng giảm phát thải, giảm ô nhiễm (như đầu tư máy móc sản xuất mới; chuyển đổi dùng nhiên liệu, năng lượng sạch; tái sử dụng chất thải; tái chế chất thải; tái sử dụng nước; tiết kiệm sử dụng điện, nước, năng lượng,...)	5		
10.2	Có thực hiện biện pháp bảo hộ lao động; có đo đạc giám sát chất lượng môi trường lao động; có tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho nhân viên	2		
10.3	Có giấy chứng nhận đạt chuẩn ISO 14xxx	2		
10.4	Các hoạt động phụ trợ khác góp phần BVMT	1		
Tổng cộng		100		